

Bản án số: 88/2021/HS-ST  
Ngày 30 - 11-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phúc An Hoàn

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Xuân Tuyền

2. Ông Hoàng Văn Tấn

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Hứa Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang* tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trung Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2021/TLST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021, đối với các bị cáo:

**1. Hoàng Trung T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 27/01/1993 tại huyện C, tỉnh T;

Nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; giới T: Nam; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C và bà Hoàng Thị V; có vợ là Nguyễn Thị L và có 02 con;

Tiền án; tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

**2. Tho Văn Đ**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 13/02/1982 tại huyện C, tỉnh T;

Nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; giới T: Nam; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tho Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị A; có vợ là Hoàng Thị Đ1 và có 01 con;

Tiền án; tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện C, tỉnh T, *có mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/8/2021, Hoàng Trung T, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA-AIRBLADE, biển kiểm soát 22F1-234.9... (xe của chị Nguyễn Thị L - vợ T) đến nhà Tho Văn Đ, trú cùng thôn chơi. Do T biết Đ cùng là người sử dụng ma túy, nên T rủ Đ góp tiền mua chất ma túy về sử dụng chung, Đ đồng ý và thống nhất với T mỗi người góp 500.000 đồng. Ngay sau đó T và Đ cùng đi bằng một xe mô tô đến khu vực bến xe xã B, huyện C, tỉnh B thì mua được 01 gói Heroine (bên ngoài gói bằng ni lon màu đỏ, tiếp theo là lớp giấy bạc màu vàng) với một người đàn ông không quen biết với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Mua được Heroine trên đường về T và Đ cùng sử dụng hết một phần số Heroine vừa mua được bằng cách đốt hít vào cơ thể, số Heroine còn lại Đ đút vào túi áo ngực bên trái đang mặc. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi T và Đ về đến khu vực đèo K thuộc thôn T, xã Y, huyện C thì gặp tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa đang làm nhiệm vụ tuần tra, nghi T và Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên yêu cầu T và Đ về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Y, để làm việc.

Quá trình làm việc Tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa đã phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng ni lon màu đỏ, tiếp theo là lớp giấy bạc màu vàng, trong cùng là chất bột vón cục màu trắng, T và Đ khai nhận đó là chất ma túy loại Heroine mua về để sử dụng. Cùng ngày Công an huyện Chiêm Hóa xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Hoàng Trung T và Tho Văn Đ, đều có kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 724/GĐKTHS ngày 10/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Hoàng Trung T và Tho Văn Đ gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine (Hêrôn); khối lượng 0,564 gam (*không thấy năm sáu bốn gam*).

Cáo trạng số 87/CT-VKSCH ngày 16/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Hoàng Trung T và Tho Văn Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố các bị cáo Hoàng Trung T và Tho Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các Điều 17, 58, 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt Hoàng Trung T từ 17 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2021.

Đề nghị xử phạt Tho Văn Đ từ 16 đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2021.

Hình phạt bổ sung phạt tiền: Các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, bị cáo Hoàng Trung T thuộc hộ nghèo, bị cáo Tho Văn Đ thuộc hộ cận nghèo, không có tài sản riêng có giá trị, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Hoàng Trung T và Tho Văn Đ. Vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Tho Văn Đ và Hoàng Trung T, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Tho Văn Đ và Hoàng Trung T giám định ngày 05/8/2021.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1-234.9... của chị Nguyễn Thị L (vợ T), chị L không biết T sử dụng xe đi mua ma túy, do đó trả lại cho chị Nguyễn Thị L quản lý, sử dụng.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Hoàng Trung T và Tho Văn Đ, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xử lý.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Trung T và Tho Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội

của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1-234.9..., bị cáo T xác định mặc dù bị cáo đứng tên đăng ký xe nhưng nguồn gốc tiền mua xe là tiền riêng của vợ bị cáo Nguyễn Thị L, ngày 04/8/2021 bị cáo sử dụng xe liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vợ bị cáo không biết, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe mô tô cho Nguyễn Thị L.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị L xác định chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 22F1-234.9... thuộc quyền quản lý, sử dụng của chị, nguồn gốc tiền mua xe mô tô là do tiền tích cóp và mừng cưới của bố mẹ đẻ chị, chị dùng số tiền đó để mua xe mô tô, cho chồng là Hoàng Trung T đứng tên (vì T đến ở rể theo phong tục tập quán dân tộc thiểu số), chị vẫn ở chung nhà cùng bố mẹ đẻ. Việc bị cáo T sử dụng xe mô tô có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép ma túy chị không biết, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, trả lại tài sản xe mô tô cho chị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/8/2021 tại thôn T, xã Y, huyện C, tỉnh T. Hoàng Trung T và Tho Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,564 gam (*không thấy năm sáu bốn gam*), đủ cơ sở xác định các bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ma túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng các bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện

hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo Hoàng Trung T và Tho Văn Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật những vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Các bị cáo Hoàng Trung T và Tho Văn Đ thực hiện hành vi phạm tội là đồng phạm đơn giản. Bị cáo T là người đề xuất, rủ rê bị cáo Đ; bị cáo Đ đã hưởng ứng tích cực, tham gia cùng bị cáo T và là người trực tiếp giao dịch mua bán ma túy. Sau khi mua được ma túy các bị cáo đã cùng nhau sử dụng, do đó cùng chịu trách nhiệm về tổng khối lượng ma túy mà cơ quan chức năng thu giữ. Trước khi phạm tội các bị cáo Hoàng Trung T và Tho Văn Đ có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*, *“Là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”* theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Tho Văn Đ còn có bố đẻ là ông Tho Văn T được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Vật chứng liên quan đến vụ án:

Đối với số ma túy Heroine thu giữ của các bị cáo Hoàng Trung T và Tho Văn Đ, xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1-234.9... đang tạm giữ, qua điều tra thấy nguồn gốc tiền mua xe mô tô là của chị Nguyễn Thị L (vợ bị cáo T), bị cáo T không có đóng góp việc mua tài sản, chị L không nhập xe mô tô làm tài sản chung của vợ chồng, bị cáo T sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi tàng trữ

trái phép chất ma túy chị L không biết, do đó trả cho chị Nguyễn Thị L quản lý, sử dụng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không có tính vụ lợi, các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, bị cáo Hoàng Trung T thuộc hộ nghèo, bị cáo Tho Văn Đ thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo; không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với các bị cáo.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo Hoàng Trung T và Tho Văn Đ, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 38, 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Trung T và Tho Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Hoàng Trung T, 01 năm 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/8/2021.

Xử phạt Tho Văn Đ, 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/8/2021.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của các bị cáo Hoàng Trung T và Tho Văn Đ. Vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Tho Văn Đ và Hoàng Trung T, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Tho Văn Đ và Hoàng Trung T giám định ngày 05/8/2021. Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài

sản lập ngày 26 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE, biển kiểm soát 22F1-234.9..., xe cũ đã qua sử dụng.

*Tình trạng vật chứng tịch thu tiêu hủy, trả lại cho chủ sở hữu theo như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 26 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.*

Các bị cáo Hoàng Trung T và Tho Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 30/11/2021.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, người có QLNVLQ đến VA;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CAT Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Phúc An Hoàn**